

Số: ... /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**(V/v chấp thuận hợp đồng, giao dịch với**  
**Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.

Điều 167, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điều 293, Nghị định 155/2020 có quy định: *ĐHĐCĐ chấp thuận hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa VTPost với cổ đông lớn, người liên quan của Người nội bộ.*

Vì vậy, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Tập đoàn Viettel) và những tổ chức có liên quan, chịu sự chi phối của Tập đoàn Viettel (chi tiết kèm theo).

**1. Cơ sở đề xuất:**

Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (VTPost) và các đối tác, khách hàng thuộc Tập đoàn Viettel (bao gồm các Tổng Công ty, Học viện, Viện nghiên cứu trực thuộc; các Công ty con của Tập đoàn Viettel, các đơn vị khác) thường xuyên phát sinh các hợp đồng, giao dịch trong nhiều lĩnh vực cốt lõi liên quan đến hoạt động SXKD chính của VTPost:

- **Về việc VTPost cung cấp dịch vụ:** Tập đoàn Viettel là khách hàng có nhu cầu về dịch vụ chuyển phát, kho vận, quản lý vận hành rất lớn và phát sinh liên tục, đảm bảo nguồn việc ổn định cho VTPost. Việc cung cấp dịch vụ cho Tập đoàn Viettel dựa trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đem lại lợi nhuận cho VTPost, phù hợp với ngành nghề VTPost đang kinh doanh. Tổng doanh thu phát sinh trong năm 2024 từ các dịch vụ đã cung cấp là 3.323 tỷ đồng, chiếm 15,95 % tổng doanh thu, trong đó:

- Chuyển phát: 97,51 tỷ đồng, chiếm 1,15% doanh thu chuyển phát của VTPost;
- Kho vận: 308,37 tỷ đồng, chiếm 24,65% doanh thu kho vận của VTPost;
- Quản lý vận hành kênh viễn thông và các dịch vụ, hàng hóa khác: 2.872,68 tỷ đồng, chiếm 25% doanh thu toàn VTPost.

- **Về việc VTPost mua sản phẩm, dịch vụ:** sản phẩm, dịch vụ do Tập đoàn Viettel cung cấp là những sản phẩm đặc thù, phục vụ cho chính hoạt động của các kênh bán viễn thông mà VTPost đang quản lý, vận hành hoặc đó là những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng tốt, cạnh tranh trên thị trường. Việc mua

sản phẩm, dịch vụ từ Tập đoàn Viettel và các đơn vị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, các quy định về mua sắm của VTPost đảm bảo chất lượng, hiệu quả kinh tế cho VTPost.

Việc ký kết hợp đồng, giao dịch tuân thủ đúng quy định về đầu tư, mua sắm tài sản, hàng hóa. Các điều khoản hợp đồng đều có sự tham gia của các cơ quan chuyên môn để thẩm định về mặt pháp lý, tài chính, kinh doanh, vận hành. Đồng thời đảm bảo nguyên tắc giao dịch độc lập không làm giảm các khoản phải nộp vào ngân sách nhà nước.

## **2. Chi tiết đề xuất:**

Trên cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel trong thời gian qua, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch:

- **Về chủ thể:** Tập đoàn Viettel, chi nhánh của Tập đoàn Viettel, các công ty mà Tập đoàn Viettel có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của công ty.

- **Nội dung chủ yếu của các hợp đồng, giao dịch:** chuyển phát; vận tải; chuỗi cung ứng; logistics, chia chọn, khai thác hàng hóa; công nghệ thông tin; thương mại dịch vụ; mua bán hàng hóa thiết bị viễn thông; dịch vụ tài chính và kinh doanh bất động sản.

- **Giá trị của từng hợp đồng, giao dịch:** hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên so với tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với VTPost.

- **Thời gian thực hiện:** Kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

## **3. Tổ chức thực hiện:**

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc cho phép Người đại diện theo pháp luật của VTPost chủ động quyết định, triển khai ký kết hợp đồng, giao dịch giữa VTPost với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định và định kỳ báo cáo HĐQT, BKS 06 tháng/lần.

HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Trân trọng cảm ơn.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP.HĐQT, Phứ (02).

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN VIỆT DŨNG**

## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

(Mã số doanh nghiệp 0100109106 do Sở KHĐT Hà Nội, cấp đăng ký lần đầu 13/07/2010,

địa chỉ trụ sở chính Lô D26 KĐTMT Cầu Giấy, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội)

TT	Tên tổ chức	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/liên hệ	Mối quan hệ với Tập đoàn Viettel
1.	Chi nhánh Tập đoàn Viettel tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các đơn vị hạch toán phụ thuộc Viettel là các Tổng Công ty, Công ty (VTT, VNet, VAM,...), Trung tâm, Học viện, Viện nghiên cứu; Chi nhánh, Văn phòng Đại diện của Viettel tại nước ngoài			Chi nhánh, Văn phòng Đại diện trực thuộc
2.	Công ty TNHH MTV An ninh mạng Viettel	0110939642 do Sở KHĐT Hà Nội cấp ngày 17/1/2025	Tầng 41-43, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Công ty con
3.	Công ty TNHH MTV Thể thao Viettel	0110602871 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Trần Hữu Dực, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty con
4.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khách hàng Viettel	0110917293 do Sở KHĐT Hà Nội cấp ngày 18/12/2024	Số 01, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Tp Hà Nội	Công ty con
5.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Công nghệ Viettel	2801045888 do Sở KHĐT Thanh Hóa cấp	Nam Đại lộ Lê Lợi, P. Đông Hương, Tp Thanh Hoá, Thanh Hoá	Công ty con
6.	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Sản xuất Thiết bị Viettel	0500141369 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Thôn An Bình, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	Công ty con
7.	Công ty TNHH MTV Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel	0104831030 KHĐT Hà Nội cấp	Số 01, phố Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	Công ty con
8.	Công ty Viettel America	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 620 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	1551 MCCARTHY BLVD STE 210, Milpitas, CA, 95035, U.S	Công ty con
9.	Công ty VTE Technologies SARL	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 201500006 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	13 phố TAITBOUT 75009 PARIS, Pháp	Công ty con
10.	Công ty cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel	0100109106-075 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	Công ty con

11.	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả	5700804196 do Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Km 6, Quốc lộ 18A , Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty con
12.	Công ty CP Giao thông số Việt Nam	0109266456 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp	Số 01 đường Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Công ty con
13.	Công ty TNHH Viettel - CHT	0500589150 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp	Khu TT, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, Đại lộ Thăng Long, Thạch Hoà, Thạch Thất, Hà Nội	Công ty con
14.	Công ty Viettel Peru	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 433 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	Thành phố Lima, tỉnh Lima, Cộng Hòa Peru	Công ty con
15.	Công ty Viettel Russia	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 201700343 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	Phòng 11-13, Khu I, tầng 2, CTR B, Nhà 11 Masha Poryvayeva, Moscow, Liên Bang Nga, 107996	Công ty con
16.	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel	0102409426 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Tầng 39,40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6 KĐT mới Cầu Giấy, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Công ty con
17.	Công ty Viettel Timor Leste, LDA	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 556/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 04/06/2011	CBD Plaza II Rua Presidente, Nicolau Lobato, Côm, Đông Timor	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel là người có liên quan của Tập đoàn Viettel theo điểm c, khoản 46, điều 4, Luật Chứng khoán năm 2019
18.	Công ty TNHH Viettel Cambodia	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	
19.	Công ty TNHH Movitel	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, Maputo, Mozambique	
20.	Công ty Viettel Cameroon	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 585/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 18/01/2013	Thủ đô Yaounde, Cameroon	
21.	Công ty Viettel Burundi	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 690/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày	Số 24, Avenue de L'Oua, Quartier Industriel, Ngagara, Bujimbura-Marie, Cộng hòa Bu-run-di	

		26/03/2014		
22.	Công ty Viettel Tanzania	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Tanzania	
23.	Công ty National Telecom S.A	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	
24.	Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel	0104753865 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	Công ty con
25.	Viettel Construction Cambodia Co., Ltd	Số 3723 MOC/D/REG Ngày cấp: 01/04/2015 Nơi cấp: Bộ Thương mại Cambodia	Số nhà 22D, đường ChrokThmay, phường VeangVong, Quận 7 Makara, thủ đô Phnôm – Pênh, Campuchia	Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel là người có liên quan của Tập đoàn Viettel theo điểm c, khoản 46, điều 4, Luật Chứng khoán năm 2019
26.	Viettel Construction Myanmar Co., Ltd	Số 248 FC/2015-2016 Ngày cấp: 26/06/2015 Nơi cấp: Bộ Kế hoạch và Phát triển Kinh tế Quốc gia Myanmar	Số (39), đường Inya Myaing, phường Golden Valley (1), Bahan, Yangon Myanmar	
27.	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel	MSDN 0310783329 do SKHĐT TP Hồ Chí Minh cấp	306 Đường Lý Thường Kiệt, Phường 6, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	
28.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Viettelpost	MSDN 0105269946 do SKHĐT TP Hà Nội cấp	Tòa nhà N2, Km số 2, Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	
29.	Công ty TNHH MTV Công nghệ Bưu chính Viettel	MSDN 0105299429 do SKHĐT TP Hà Nội cấp	Số 1, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	
30.	Công ty TNHH MTV VTP Myanmar	109684023 do Cục đầu tư và đăng ký doanh nghiệp Myanmar cấp lần đầu ngày 04/04/2017	Tầng 5, số 100-104 đường 48, Botahtaung Yangon, Myanmar	
31.	Công ty TNHH MTV Viettel Logistics Cambodia	00010833 do Bộ Công thương Cambodia cấp 15/07/2010	No 38, Charak Thmey, Sangkat Veal Vong, Khan 7 Makara, Phnompenh, Cambodia	Là người có liên quan của Tập đoàn Viettel theo điểm c, khoản 46, điều 4, Luật Chứng khoán năm 2019

32.	Công ty TNHH Logistics và Thương mại Viettel Post (Quảng Tây)			
33.	Các pháp nhân khác thuộc Tập đoàn Viettel được thành lập sau thời điểm ban hành Nghị quyết này			